

Số: **01** /2019/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày **17** tháng 4 năm 2019

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 15 tháng 03 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

- a) Đội tuyển tỉnh;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh;
- c) Đội tuyển năng khiếu tỉnh;
- d) Đội tuyển; đội tuyển trẻ; đội tuyển năng khiếu huyện, thành phố;
- đ) Đội tuyển ngành thuộc tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao, các lớp năng khiếu thể thao cấp tỉnh, cấp huyện;

b) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.

3. Mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu ở trong nước như sau:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.

TT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hằng ngày	
		Trong thời gian tập trung tập luyện	Trong thời gian tập trung thi đấu
1	Đội tuyển tỉnh	220.000	290.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	175.000	220.000
3	Đội tuyển năng khiếu tỉnh; đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu huyện, thành phố; đội tuyển ngành thuộc tỉnh	130.000	220.000

4. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu áp dụng theo mức chi tại khoản 3 Điều này.

5. Việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND ngày 16/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 4 năm 2019. /

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS. *Ch*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Du**